

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHO GIẢNG VIÊN TRẺ Ở TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN 1 HIỆN NAY

Uông Thị Chung

Khoa Khoa học tự nhiên, Trường Sĩ Quan Lục quân 1

Tóm tắt: Cùng với hoạt động giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học được xem là nhiệm vụ căn bản, quan trọng đối với giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Lục quân 1. Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học có ý nghĩa hết sức quan trọng, trực tiếp góp phần nâng cao trình độ kiến thức, thành thực kỹ năng của người giảng viên. Trên cơ sở làm rõ vị trí, vai trò của nghiên cứu khoa học đối với giảng viên trẻ, bài viết đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học của giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay.

Từ khóa: Nâng cao, chất lượng, nghiên cứu khoa học, giảng viên trẻ, Trường Sĩ quan Lục quân 1.

SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF SCIENTIFIC RESEARCH FOR YOUNG LECTURERS AT ARMY OFFICER SCHOOL 1 TODAY

Uong Thi Chung

Faculty of Natural Sciences, Army Officer School 1

Abstract: Along with education and training activities, scientific research is considered a fundamental and important task for young lecturers at Army Officer School 1. Scientific research tasks are extremely important, directly contributing to improving the knowledge level and mastering the skills of lecturers. Based on clarifying the position and role of scientific research for young lecturers, this article proposes a number of solutions to improve the quality of scientific research of young lecturers at Army Officer School 1 today.

Keywords: Improve quality, scientific research, young lecturers, Army Officer School 1.

Nhận bài: 21/08/2025

Phản biện: 19/09/2025

Duyệt đăng: 24/09/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bất kỳ giai đoạn lịch sử nào, nghiên cứu khoa học (NCKH) luôn luôn là “linh hồn” của giáo dục - đào tạo, là thước đo sức mạnh trí tuệ, bản lĩnh và uy tín của một cơ sở giáo dục đại học. Đối với Trường Sĩ quan Lục quân 1 (TSQLQ1) - nơi rèn luyện, đào tạo cán bộ chỉ huy cấp phân đội cho toàn quân - NCKH không chỉ là nhiệm vụ chuyên môn, mà còn là trách nhiệm chính trị, là yêu cầu sống còn để nhà trường giữ vững vị thế “cái nôi đào tạo cán bộ chỉ huy” của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng. Trong bối cảnh chuyển đổi số, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, chất lượng NCKH của đội ngũ giảng viên - đặc biệt là giảng viên trẻ (GVT) - càng trở thành vấn đề có ý nghĩa quyết định.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Chất lượng nghiên cứu khoa học của giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Lục quân 1

Năng lực NCKH của GVT là tổng hợp các thành tố kiến thức, thái độ, kỹ năng NCKH của giảng viên, bảo đảm cho hoạt động NCKH thành thạo nhanh chóng và đạt hiệu quả cao. Năng lực NCKH ở GVT được hình thành và phát triển trong suốt quá trình người giảng viên tham gia các hoạt

động giảng dạy cũng như thực hiện các nhiệm vụ. Đó là sự tác động, chi phối và chuyển hóa lẫn nhau của các thành tố tâm lý: Kiến thức, thái độ, kỹ năng. Chỉ khi đội ngũ GVT nhận thức đúng đắn vị trí, ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động NCKH thì họ mới bộc lộ thái độ đúng đắn, tích cực, thúc đẩy họ nỗ lực nghiên cứu, tìm hiểu những cái mới và sau đó khả năng NCKH sẽ dần dần được hình thành và phát triển. Có thể nhận thấy, năng lực NCKH của GVT được thể hiện rõ nhất trong kết quả NCKH của họ.

Giảng viên trẻ ở TSQLQ1 là những sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, viên chức quốc phòng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo chức danh giảng viên do Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục - đào tạo quy định; được biên chế ở các khoa giáo viên thuộc nhà trường và được bổ nhiệm chức danh giảng viên; trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, NCKH, hướng dẫn học viên NCKH và các nhiệm vụ khác; tuổi đời không quá 35. Nghiên cứu khoa học của GVT ở TSQLQ1 là quá trình vận dụng kiến thức, phương pháp NCKH vào giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu, nâng cao chất lượng chuyên môn, khả năng bồi dưỡng, truyền thụ tri

thức, đồng thời hình thành và phát triển những phẩm chất cần thiết của nhà khoa học, của người hướng dẫn khoa học trong tương lai. Hoạt động NCKH có vai trò đặc biệt quan trọng đối với GVT ở TSQLQ1, trực tiếp góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục - đào tạo và NCKH. Nâng cao khả năng vận dụng tri thức, năng lực tư duy lý luận vào giải quyết sáng tạo vấn đề thực tiễn. Thông chia NCKH giúp cho GVT ở TSQLQ1 phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện, hoàn thiện nhân cách người giảng viên và tự bồi dưỡng, hoàn thiện bản lĩnh, đạo đức và phong cách nhà khoa học của Quân đội.

Thời gian qua, hoạt động bồi dưỡng kỹ năng NCKH cho đội ngũ GVT được Đảng ủy, Ban Giám hiệu TSQLQ1, cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, khoa, bộ môn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả. Thường xuyên coi trọng bồi dưỡng phương pháp tiếp cận và giải quyết các vấn đề khoa học thông qua hướng dẫn, giúp đỡ GVT đổi mới hình thức phương pháp giảng dạy, viết báo, bài tham luận hội thảo khoa học; nghiên cứu cải tiến sáng kiến, mô hình học cụ; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mô phỏng để phục vụ huấn luyện; tham gia biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học, nghiên cứu các đề tài khoa học cấp cơ sở. Do vậy công tác NCKH ở Trường SQLQ1 đã có những chuyển biến rõ rệt. Số lượng bài viết hằng năm được tăng lên nhiều và các bài báo được đăng trên nhiều tạp chí trong và ngoài quân đội. Trường SQLQ1 đã có những khích lệ động viên với các đồng chí có bài báo được đăng trên các tạp chí như cộng điểm thi đua cho đơn vị và thành tích của cá nhân. Mỗi bài viết, tác giả cũng đã có những đầu tư nhất định trong việc lựa chọn vấn đề viết; nội dung bài viết cũng đa dạng và đi sâu vào một chuyên ngành nào đó. Kết quả cho thấy đã có nhiều GVT tích cực nghiên cứu cho ra nhiều công trình, đề tài, sáng kiến có giá trị đã được nghiệm thu, tham gia thi cấp toàn quân đạt giải cao. Những công trình nghiên cứu đó được ứng dụng đã góp phần phục vụ huấn luyện, giảng dạy, xây dựng chính quy. Đội ngũ GVT ngày càng khẳng định vai trò, trách nhiệm của mình trên mặt trận nghiên cứu. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hoạt động bồi dưỡng NCKH cho giảng trẻ chưa được tiến hành thường xuyên, thiếu sự phối kết hợp giữa cơ quan chức

năng với khoa giáo viên; nội dung, hình thức bồi dưỡng chưa đa dạng, phong phú; một số ít GVT thụ động, thiếu tự giác, trách nhiệm trong tự bồi dưỡng. Vì vậy công tác NCKH chưa phát huy tối đa tiềm năng hiện có của GVT, chưa trở thành động lực và ý thức tự giác tham gia của các lực lượng.

2.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học của giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay

Giảng viên trẻ chính là lực lượng xung kích trên mặt trận tri thức, là người trực tiếp mang hơi thở khoa học mới vào giảng đường, thao trường, góp phần hiện thực hóa khát vọng nâng cao chất lượng đào tạo và sức mạnh chiến đấu của quân đội. Nâng cao chất lượng NCKH của GVT ở TSQLQ1 không chỉ là yêu cầu khách quan, cấp thiết mà còn là mệnh lệnh từ thực tiễn, từ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trách nhiệm ấy không thể trì hoãn, không thể thỏa hiệp, càng không thể chần chừ. Để nâng cao chất lượng NCKH của GVT ở TSQLQ1 hiện nay, cần thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các khoa giáo viên, hội đồng khoa học các cấp.

Cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp cần nhận thức đúng đắn vị trí, ý nghĩa của việc nâng cao chất lượng NCKH cho GVT, đưa nhiệm vụ NCKH lên ngang tầm với nhiệm vụ đào tạo, phải có trách nhiệm cao và quyết tâm lớn để đẩy mạnh hoạt động NCKH gắn với chất lượng giảng dạy cho GVT. Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, cấp ủy, chỉ huy các khoa giáo viên cần xác định những chủ trương, xây dựng nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng năng lực NCKH cho đội ngũ giảng viên. Chỉ huy các khoa giáo viên phải chú trọng tăng cường việc giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, xây dựng động cơ nâng cao chất lượng NCKH của đội ngũ giảng viên; lựa chọn nội dung, biện pháp và tổ chức xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ từng giảng viên, kết hợp chặt chẽ giữa thực hành và nghiên cứu, trách nhiệm với bồi dưỡng năng lực NCKH cho giảng viên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tham mưu của Hội đồng khoa học các cấp cho đảng ủy, chỉ huy trong lãnh đạo,

chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng chất lượng NCKH của GVT. Cần lựa chọn Hội đồng khoa học những cán bộ có sự am hiểu sâu về vấn đề nghiên cứu, có năng lực và kinh nghiệm trong NCKH, có trách nhiệm cao, thái độ khách quan, công tâm trong thẩm định, đánh giá công trình.

Hai là, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho GVT ở TSQLQ1.

Nâng cao trình độ tri thức khoa học cơ bản, chuyên sâu, những kiến thức thực tiễn nhằm đáp ứng yêu cầu đòi hỏi nghiên cứu của họ. Bồi dưỡng, rèn luyện, sử dụng thành thục các kỹ năng NCKH cho GVT ở TSQLQ1 như: Kỹ năng tiếp xúc với tài liệu, thu thập số liệu; tư duy, kỹ năng viết; kỹ năng khái quát các mệnh đề, luận điểm khoa học; kỹ năng sử dụng tin học phục vụ cho hoạt động nghiên cứu thông qua hoạt động thực tiễn NCKH của họ như: Viết báo, tham gia các công trình, đề tài khoa học, biên soạn giáo trình,... Qua đó, phát triển các kỹ năng NCKH và tạo động lực cho hoạt động nghiên cứu cho GVT. Hằng năm, nhà trường nên tổ chức lớp tập huấn, hướng dẫn cụ thể về kiến thức, kỹ năng làm công tác khoa học, cụ thể là cần tăng cường các lớp học cộng tác viên về viết báo, tin bài cho các giảng viên. Trong đó, phải chỉ ra làm thế nào để viết được một đề tài khoa học, một bài nội san hay một bài tạp chí, bài báo có chất lượng. Đặc biệt, phải xây dựng bộ tiêu chí để có cơ sở đánh giá. Dựa trên các tiêu chí đó, tác giả biết cách chấn chỉnh lối viết của mình, giảm thiểu khó khăn và thời gian cho người biên tập. Các Khoa, Phòng, đơn vị nên có chế tài rõ ràng đối với các thành viên không hoàn thành nhiệm vụ khoa học hoặc hoàn thành một cách khiên cưỡng. Bên cạnh đó trong quá trình biên tập, đánh giá, xếp loại, Hội đồng, Phòng Khoa học nhà trường nên cố gắng phát hiện những bài viết công trình có tính mới, là tâm huyết của tác giả đề động viên, khuyến khích kịp thời, tạo động lực cho người viết ngày càng quan tâm nhiều hơn đến công tác khoa học.

Ba là, nêu cao tính tích cực, chủ động, sáng tạo của GVT ở TSQLQ1 trong NCKH.

Giảng viên trẻ ở TSQLQ1 cần quán triệt nghiêm túc nghị quyết của đảng ủy, kế hoạch của Nhà trường về NCKH; cần tham khảo các vấn đề được nhà trường, khoa định hướng nghiên cứu;

lựa chọn vấn đề xuất phát từ nhu cầu giải quyết những vấn đề lý luận, thực tiễn đặt ra, phù hợp với chuyên ngành đào tạo, phục vụ cho nhiệm vụ giảng dạy và NCKH của nhà trường, không bị trùng lặp với những công trình khoa học đã công bố. Quá trình tự bồi dưỡng năng lực NCKH của đội ngũ GVT phải được kết hợp chặt chẽ với các hoạt động khoa học như viết bài tham luận hội thảo khoa học, tọa đàm khoa học, viết các báo khoa học, tham gia các đề tài, chuyên đề với quá trình dạy học của GVT. Đồng thời, phải thường xuyên tự kiểm điểm, đánh giá kết quả việc thực hiện nhiệm vụ NCKH cho GVT, tự rút ra những kinh nghiệm, tiếp tục bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch tự bồi dưỡng trong thời gian tiếp theo. Bản thân mỗi các cán bộ, giảng viên trẻ cần phải nâng cao ý thức, phát huy tinh thần trách nhiệm, luôn tự học hỏi, nghiên cứu để có những bài viết hay, công trình khoa học có chất lượng hơn. Ngoài những kiến thức chuyên môn cần phải xây dựng cách viết sao cho bài viết toát lên đầy đủ ý tác giả cần trình bày. Đối với người giảng viên trẻ để nâng cao chất lượng dạy học thì vấn đề nghiên cứu khoa học cũng cần phải được đầu tư và chú trọng, hai nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học phải được thực hiện song song để đạt được kết quả cao.

Bốn là, xây dựng môi trường NCKH cho GVT ở TSQLQ1.

Cần tăng cường xây dựng và củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động NCKH. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật của nhà trường, kết hợp giữa các nguồn đầu tư để nâng cấp, phát triển theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, ưu tiên đầu tư gắn với chức năng, nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, NCKH của nhà trường. Xây dựng phong trào NCKH sâu rộng ở TSQLQ1 thông qua tổ chức nhiều cuộc thi, sân chơi trí tuệ nhằm thu hút GVT tham gia, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, kiến thức. Xây dựng câu lạc bộ học thuật dành cho GVT, động viên cán bộ, giảng viên, nhất là GVT tham gia để định hướng, giải đáp những vướng mắc trong nghiên cứu, nhất là về phương pháp nghiên cứu. Tăng cường giao lưu, trao đổi, liên kết giữa các nhà trường Quân đội với nhau trong NCKH. Phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện và phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin ở TSQLQ1, giúp cán bộ, giảng viên thuận lợi trong tìm kiếm và khai thác thông tin, tài

liệu. Thực hiện số hóa các nguồn tài liệu dựa trên hệ thống cơ sở vật chất đã có kết hợp với các trang thiết bị được đầu tư mới, hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp cho mọi hoạt động của thư viện, sử dụng các thành tựu mới nhất của công nghệ thông tin. Các cấp ủy, Chỉ huy Khoa, cơ quan và Nhà trường nên có những chủ trương, chính sách phù hợp, tạo điều kiện cho các cán bộ, giảng viên trẻ tham gia một cách tích cực nhất công tác nghiên cứu khoa học của nhà trường. Chẳng hạn, bố trí lịch giảng dạy và lịch làm công tác khoa học hợp lý hơn; tăng chế độ đãi ngộ đối với các công trình khoa học, trên cơ sở phù hợp với văn bản của nhà nước.

III. KẾT LUẬN

Nâng cao chất lượng NCKH cho GVT là hoạt động quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo ở TSQLQ1. Để nâng cao chất lượng NCKH cho GVT đòi hỏi thực hiện đồng bộ các giải pháp, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, giảng viên; tổ chức NCKH có kế hoạch, chất lượng. Đây là nền tảng góp phần thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, xây dựng TSQLQ1 vững mạnh toàn diện, “Mẫu mực, tiêu biểu” đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Quốc phòng (2020), *Báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2011 - 2020*, Hà Nội.
2. Bộ Quốc phòng (2021), *Chiến lược Phát triển giáo dục và đào tạo trong quân đội giai đoạn 2021 - 2030*, Hà Nội.
3. Bộ Quốc phòng (2022), *Báo cáo kết quả khoa học quân sự từ năm 2017 đến năm 2022*, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. Quân ủy Trung ương (2022), *Nghị quyết số 1652-NQ/TW ngày 20/12/2022 về lãnh đạo công tác khoa học quân sự đến năm trong 2030 và những năm tiếp theo*, Hà Nội.